**Công ty CP Công Nghệ Điện Tử & Viễn Thông Việt Nam**

Tòa nhà Sơn Hà- Số 02 Phố Thanh Lâm, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Hotline : 0243.6400.767 Website : http://vn-et.com

Hà nội, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO CÔNG VIỆC SẢN XUẤT 2021**

**I. Tổng hợp số lượng thiết bị sản xuất**

**1.1. Số lượng thiết bị yêu cầu sản xuất trong năm 2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lô thiết bị SX** | **TG102E Lô 1-2020** | **TG102LE Lô 3-2020** | **DISPLAY NOTEMP Lô 4-2020** | **ACT-01 Lô 4-2020** | **TG102LE-4G Lô 5-2020** | **TG102LE-4G Lô 1-2021** | **HUB\_VACC Lô 2-2021** | **Tổng** |
| **Số lượng thiết bị** | 3.060 | 7.900 | 178 | 278 | 1.000 | 4.000 | 30 | **16.446** |

**Bảng 1: Số lượng thiết bị sản xuất theo model và từng lô sản xuất**

**1.2. Số lượng thiết bị nhập kho 2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã thiết bị** | **TG102E** | **TG102LE-2G** | **DISPLAY NOTEMP** | **ACT-01** | **TG102LE-4G** | **HUB\_VACC** | **Tổng** |
| **Lô sx 1-2020** | 0 |  |  |  |  |  | **0** |
| **Lô sx 3-2020** |  | 7.900 |  |  |  |  | **7900** |
| **Lô sx 4-2020** |  |  | 0 | 137 |  |  | **137** |
| **Lô sx 5-2020** |  |  |  |  | 1.000 |  | **1000** |
| **Lô sx 1-2021** |  |  |  |  | 2500 |  | **2500** |
| **Lô sx 2-2021** |  |  |  |  |  | 28 | **28** |

**Bảng 2: Số lượng thiết bị đã nhập kho**

**1.3. Số lượng thiết bị lỗi và sửa chữa.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã thiết bị** | **Số lượng thiết bị lỗi** | **Số lượng lỗi đã sửa** | **Tỉ lệ % lỗi trên số lượng sx** | **Tổng kết** |
| **HUB\_VACC** | 1 | 0 | 3,3%% | Lỗi không khắc phục được |
| **TG102LE-4G Lô 5-2020** | 450 | 450 | 45% | Đã hoàn thành việc sửa chữa |
| **TG102LE-4G Lô 1-2021** | 668 | 668 | 16.7% | Đang xử lý |

**Bảng 3: Số lượng thiết bị lỗi và sửa chữa**

**II. Chi tiết tình hình từng lô sản xuất**

**2.1. Lô sản xuất 1-2020 :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Tổng kết** |
| *Lô sản xuất 1 – 2020.* | TG102E | 3060 | Chưa hoàn thành |

Lý do chưa hoàn thành : Kho còn nhiều hàng thành phẩm, ưu tiên sản xuất thiết bị khác.

**2.2. Lô sản xuất 3-2020:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Số lượng nhập kho** | **Ngày yêu cầu sản xuất** | **Ngày kết thúc sản xuất** | **Tổng kết** |
| *Lô sản xuất 3 – 2020.* | TG102LE. | 10.000 | 10.000 | 19/10/2020. | 10/10/2021. | Đã hoàn thành |

**2.3. Lô sản xuất 4-2020 bao gồm :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Số lượng nhập kho** | **Ngày yêu cầu sản xuất** | **Ngày kết thúc sản xuất** |
| *Lô sản xuất 4 – 2020.* | ACT-01, DISPLAY NOTEMP. | ACT-01, 300 DISPLAY NOTEMP, 200 | 159 ACT-01, 22 DISPLAY NOTEMP | 21/12/2020. | Chưa Hoàn Thành. |

Lý do chưa hoàn thành : - Thiết bị ACT-01: Lỗi phần cứng, gia công thủ công.

- Thiết bị DISPLAY NOTEMP gia công thủ công và ưu tiên sản xuất thiết bị khác.

**2.4. Lô sản xuất 5-2020 bao gồm :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Số lượng nhập kho** | **Ngày yêu cầu sản xuất** | **Ngày kết thúc sản xuất** |
| *Lô sản xuất 5 – 2020.* | TG102LE-4G. | 1000 | 1000 | 18/12/2020. | Đã Hoàn Thành |

**2.5. Lô sản xuất 1-2021 bao gồm :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Số lượng nhập kho** | **Ngày yêu cầu sản xuất** | **Ngày kết thúc sản xuất** |
| *Lô sản xuất 1 – 2021.* | TG102LE-4G | 4000 | 2500 (tính đến 24/12/2021) | 19/03/2021. | Chưa Hoàn Thành. |

Lý do chưa hoàn thành : Lô sản xuất gặp nhiều lỗi về linh kiện, mất nhiều thời gian để xử lý.

**2.6 Lô sản xuất 2-2021 bao gồm :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã yêu cầu sản xuất** | **Mã thiết bị** | **Số lượng sản xuất** | **Số lượng nhập kho** | **Ngày yêu cầu sản xuất** | **Ngày kết thúc sản xuất** |
| *Lô sản xuất 2 – 2021.* | HUB\_VACC | 30 | 28 | 26/10/2021. | Đã hoàn thành. |

* Lô sản xuất có 2 thiết bị lối

**Nhận xét chung :**

* Thiết bị tồn từ năm 2020 còn nhiều.
* Các lô sản xuất bị lỗi nhiều do linh kiện kém chất lượng.
* Nhân sự trong bộ phận có sự thay đổi dẫn đến các lô sản xuất đều bị ảnh hưởng tới tiến độ.

**III. Những thuận lợi và khó khăn trong sản xuất năm 2021**

**3.1.Thuận lợi**

- Công ty cung cấp dụng cụ làm việc, bảo hộ lao động, được cấp đầy đủ đáp ứng nhu cầu cho công việc sản xuất

* Công ty đã có những chính sách phù hợp cho phòng sản xuất.
* Các phòng ban phối hợp tốt với nhau để hoàn thành công việc.
* Đội ngũ nhân viên nhiệt tình, chăm chỉ, có trách nhiệm với các công việc được giao, thực hiện đúng các quy định của công ty, phòng ban đề ra.
* Tinh thần gắn bó và đoàn kết của nhân viên trong công việc và đời sống trong bộ phận bảo hành và sản xuất được nâng cao giúp hoàn thiện tốt nhất công việc.
* Nhân viên bộ phận sản xuất có ý thức và thái độ tốt trong quá trình làm việc, sản xuất và sửa chữa, chấp hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ mà quản lý bộ phận giao phó.

**3.2.Khó khăn**

**- Nhân lực**

- Có sự thay đổi về nhân sự, mất thêm thời gian để đào tạo nhân viên mới.

- Hiện tại nhân sự trong bộ phận đang ở mức đảm bảo được tiến độ ở mức trung bình khá, khi có các đơn hàng, lệnh sản xuất lớn hơn dễ dẫn đến quá tải công việc, không đảm bảo được tiến độ.

**- Sản xuất**

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, công việc sản xuất bị ảnh hưởng đến tiến độ.

- Do thiết bị sản xuất gặp lỗi nhiều, dẫn đến mất nhiều thời gian để khắc phục, sửa chữa.

**IV. Ý kiến đề xuất và kế hoạch trong năm 2022**

**4.1.Kế hoạch trong năm 2022**

* Hoàn thiện sớm các lô sản xuất tồn đọng năm 2021.
* Nâng cao chất lượng các lô sản xuất sắp tới.
* Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thiết bị sản xuất.
* Học hỏi và cải tiến quy trình làm việc.

**4.2.Ý kiến đề xuất**

* Tuyển dụng thêm nhân sự cho bộ phận sản xuất để phù hợp với tiến độ các lô hàng, đào tạo bổ sung nhân sự nguồn cho bảo hành.
* Nhằm khuyến khích tinh thần làm việc và trách nhiệm trong công việc cần có những chính sách khen thưởng đối với những cá nhân có ý thức tốt, hoàn thành tốt công việc được giao.
* Tăng mức lương cơ bản cho các nhân viên bộ phận sản xuất giúp nâng cao đời sống sinh hoạt.